

Giá Trị Vượt Trội Mang Lại Hiệu Quả Vượt Trội



Xin giới thiệu
Dãy sản phẩm máy in laser màu mới cho doanh nghiệp

HL-L8360CDW

Máy in màu đơn năng

In 2 mặt tự động với kết nối mạng không dây và NFC

Chức năng in ấn	
Tốc độ in (A4/Letter)	Lên đến 31/33 trang/phút
Độ phân giải in	600 X 600 dpi, 2,400 dpi class (2,400 X 600) quality
Thời gian in trang đầu tiên (Ready)	15 giây (trắng đen/màu)
In 2 mặt tự động	Có
Các chức năng khác	N-in-1 Printing Poster Printing (Windows) Watermark Printing (Windows) Header-Footer Printing (Windows) Secure Print
Ngôn ngữ in	PCL6, BR-Script3, PDF Version 1.7, XPS Version 1.0
Chế độ im lặng	Có
Xử lý giấy	
Khay giấy chuẩn	250 tờ
Khay giấy tay	50 tờ
Khay giấy ra	150 tờ
Khay giấy phụ	250 tờ (LT-330CL) x 3 cái hoặc 500 tờ (LT-340CL) x 2 cái hoặc 250 tờ (LT-330CL) x 1 cái + 500 tờ (LT-340CL) x 1 cái hoặc 2,080 tờ (TT-4000) sử dụng với Tray connector (TC-4000)
Định lượng giấy (Khay giấy chuẩn/Khay giấy tay)	60 đến 105 g/m2 / 60 đến 163 g/m2
Khổ giấy (Khay giấy chuẩn)	A4, Letter, A5, A5 (Long Edge), A6, Executive, Legal, Folio, Mexico Legal
Các thông số khác	
Bộ nhớ	1 GB
Ví xử lý	Main: 800 MHz Sub:133 MHz
Bảng điều khiển	Màn hình màu 2.7" TFT LCD
Hệ điều hành hỗ trợ	Windows: Server 2008, Server 2008 R2, 7, 8, 8.1, Server 2012, Server 2012 R2,10, Server 2016 Mac: OS VIO.10.5,10.11 .x, 10.12 (Download only) Linux: CUPS, LPD/LPRng (x86/x64 environment)
Cổng kết nối	Hi Speed 2.0 USB, Gigabit Ethernet (10Base-T/100Base-TX/1000Base-T), Wireless (IEEE 802.11b/g/n) và WiFi Direct (IEEE 802.11g/n)
Near-Field Connectivity (NFC)	Có (Card Reader/ Print/ Link to Solutions Center)
Công suất tiêu thụ (Printing/Sleep)	Khoảng 580 W/10.0 W
Nguồn điện	220-240 V AC 50/60 Hz
WebConnect (Brother's Apps)	Có
Vật tư	
Standard-Yield Toner (TN-451 C/M/Y/BK)*	BK: 3,000 trang C/M/Y: 1,800 trang
Super High-Yield Toner (TN-456 C/M/Y/BK)*	BK: 6,500 trang C/M/Y: 6,500 trang
Ultra High-Yield Toner (TN-459 C/M/Y/BK)*	BK: 9,000 trang C/M/Y: 9,000 trang
Drum (DR-451 CL)	30,000 trang
Kích thước và khối lượng	
Kích thước (WxDXH)	441 x 486 x 313 mm
Khối lượng	22.1 kg

* Dựa theo tiêu chuẩn ISO/IEC 19798



Brother strongly recommends the use of genuine Brother consumable products only. Benefits include better quality print, greater yields per consumable, protection of your machine from damages and achievement of optimum performance. As a precaution, please note that your machine warranty may not cover any damages arising from the use of non-genuine consumables.

www.brother.com

Microsoft, Windows, the Windows logo and/or other Microsoft products referenced herein are either registered trademarks of Microsoft Corporation in the U.S. and/or other countries. Brother and its logo are trademarks of Brother Industries Ltd., Japan. All specifications are subject to change without notice. All registered trademarks referenced herein are the property of their respective companies.
Brother International Corporation, Japan.